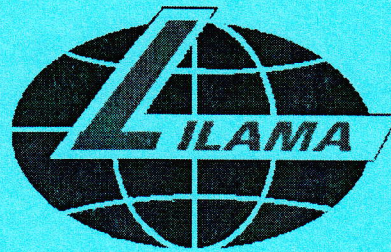


TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA5



LILAMA5., JSC

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2016

BỈM SƠN, THÁNG 04 NĂM 2017

Tên công ty: Công ty cổ phần Lilama 5

Năm báo cáo: 2016

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần LILAMA 5 (LILAMA5.,JSC)
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 002A/BXD-TCLĐ cấp ngày 27/01/1993.
- Vốn điều lệ: 51.497.910.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 51.497.910.000 đồng
- Địa chỉ: 179 đường Trần Phú, P.Ba Đình, TX Bim Sơn, Tỉnh Thanh Hóa.
- Số điện thoại: 02373.824.421
- Số Fax: 02373.824.220
- Website: lilama5.com.vn
- Mã cổ phiếu: LO5

Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Lilama 5 là đơn vị thuộc Tổng công ty lắp máy Việt Nam. Được hình thành vào năm 1976, tiền thân là công trường Lắp máy Thanh Hóa để lắp đặt các nhà máy: Gạch Ba Lan, Nhà máy xi măng Bim Sơn Thanh Hóa... Từ khi thành lập đến nay cùng với sự phát triển của đất nước Công ty đã nhiều lần đổi tên: Năm 1979 là Xí nghiệp liên hợp Lắp máy 45, năm 1993 đổi thành Xí nghiệp Lắp máy số 5, năm 1995 đổi tên thành Công ty Lắp máy và xây dựng số 5, đến năm 2006 được đổi tên thành Công ty Cổ phần Lilama 5 (Sau đây viết tắt là Lilama 5).

* Chuyển đổi sở hữu thành Công ty cổ phần:

Thực hiện chủ trương đổi mới và sắp xếp lại các Doanh nghiệp Nhà nước. Năm 2006 Công ty Lắp máy và Xây dựng số 5 được chuyển thành Công ty cổ phần Lilama 5 theo Quyết định chuyển Doanh nghiệp nhà nước thành Công ty cổ phần, theo quyết định số 667/QĐ-BXD ngày 17/04/2006 của Bộ Xây dựng. Số đăng ký kinh doanh 2603000439 ngày 15/ 6/ 2006 đăng ký lần đầu, đăng ký thay đổi lần 6 ngày 01/08/2016 do Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Thanh Hoá cấp.

- Vốn điều lệ của Công ty là: **51.497.910.000 đồng trong đó:**
- Vốn thuộc sở hữu nhà nước: **51%** (Tổng công ty Lắp máy Việt Nam nắm giữ)
- Vốn thuộc sở hữu của các cổ đông khác: **49%**

* Niêm yết:

Cổ phiếu Công ty cổ phần Lilama 5 được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội (HXN) với:

Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty cổ phần Lilama5

Mã chứng khoán : LO5

Số lượng cổ phiếu niêm yết : 5.149.791 Cổ phần
Tổng giá trị niêm yết : 51.497.910.000 đồng

*** Các sự kiện khác: (không)**

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

• Ngành nghề kinh doanh:

- Chế tạo và lắp đặt các thiết bị cơ khí, thiết bị đồng bộ, dây chuyền công nghệ, thiết bị lò hơi, thiết bị nâng, thiết bị chịu áp lực cho các nhà máy điện, điện tử công nghiệp, nhiệt điện, thủy điện, lọc hóa dầu, hóa chất, công nghiệp thực phẩm, xi măng,...

- Chế tạo và lắp đặt hệ thống đường ống áp lực, đường ống công nghệ các loại.

- Chế tạo và lắp đặt các loại bồn, bể chứa xăng dầu, khí hóa lỏng có dung tích lớn, các loại bình bể áp lực.

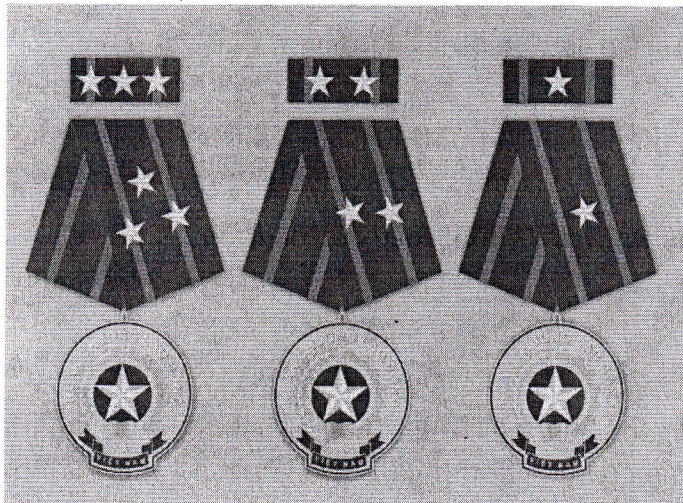
- Gia công chế tạo và lắp đặt thiết bị, kết cấu thép cho các công trình công nghiệp.

- Lắp đặt thiết bị điện, đường dây, trạm phân phối, trạm biến áp thuộc các công trình công nghiệp và dân dụng.

- Sửa chữa bảo trì, bảo dưỡng và vận hành chạy thử các nhà máy xi măng, nhiệt điện,...

• Tình hình hoạt động:

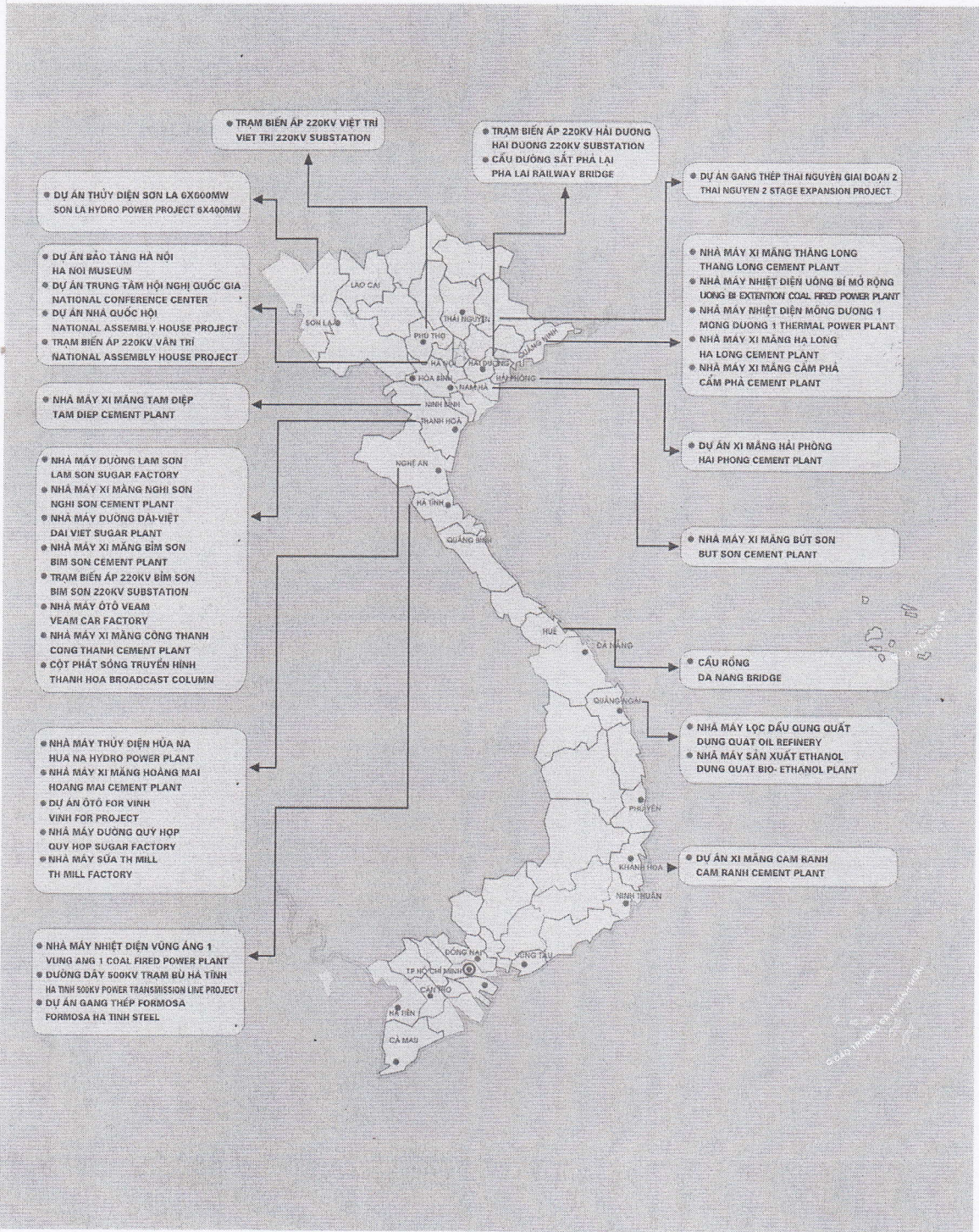
Gần 40 năm xây dựng, trưởng thành và phát triển, Công ty cổ phần Lilama 5 đã đạt được nhiều thành tích to lớn góp phần vào sự nghiệp xây dựng đất nước, được Đảng và Nhà nước tặng thưởng nhiều phần thưởng cao quý:



- 01 Huân chương lao động hạng nhất
- 01 Huân chương lao động hạng nhì
- 03 Huân chương lao động hạng ba
- 04 Huy chương vàng chất lượng ngành xây dựng

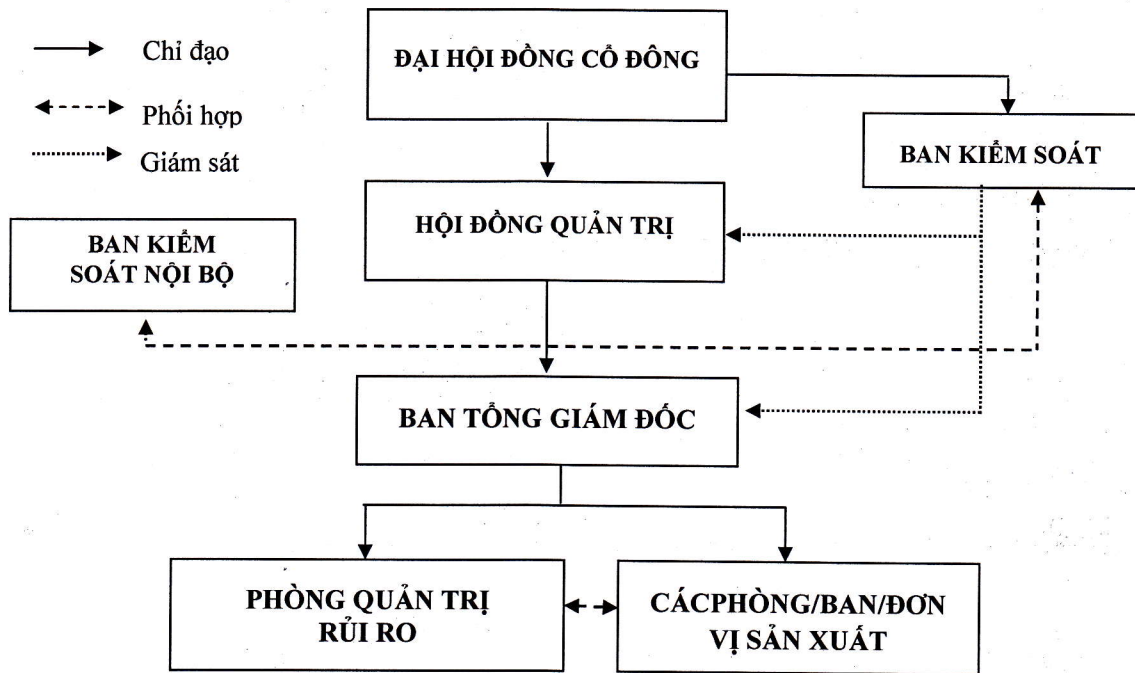
Địa bàn kinh doanh:

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH LỚN ĐÃ VÀ ĐANG THI CÔNG



3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

- **Mô hình quản trị:** Theo sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý Công ty như sau:



- **Công ty con, Công ty liên kết:** Không có.

4. Định hướng phát triển:

- **Định hướng về ngành kinh doanh:**

Định hướng ngành nghề kinh doanh chính trong giai đoạn 2016-2020 của Lilama 5 được tập trung, chuyên sâu Tổng thầu (EPC) về lĩnh vực điện (Điện than, Thủy điện, Phong điện, Điện khí, Điện khác..) và duy trì hoạt động sản xuất trong lĩnh vực bảo trì, bảo dưỡng các Nhà máy sản xuất công nghiệp và xây lắp các công trình đường dây và trạm biến áp.

- **Định hướng về lợi nhuận:**

Tập trung vào ngành nghề kinh doanh chính là thế mạnh truyền thống của Công ty, những ngành nghề có tầm quan trọng chiến lược, có tiềm năng tăng trưởng và có lợi nhuận cao. Mặt khác hướng tới những khách hàng có tiềm năng về tài chính, có khả năng thanh khoản cao. Đổi mới công nghệ sản xuất, xây dựng và vận hành mô hình quản lý phù hợp để nâng cao năng suất lao động, tiết giảm chi phí sản xuất để đạt hiệu quả sản xuất trong kinh doanh và lợi nhuận cao nhất.

- **Định hướng về nhân sự:**

Lilama 5 xây dựng môi trường làm việc lành mạnh, hấp dẫn, Sắp xếp bố trí nhân sự vào các vị trí công việc phù hợp, kết hợp thực hiện cơ chế lương, thưởng hợp lý, gắn với hiệu quả công việc tạo ra sự hứng thú, lôi cuốn người lao động gắn bó với Công ty.

Đào tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công nhân viên Công ty.

5. Các rủi ro (Các rủi ro ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của Công ty):

Lilama 5 phải xây dựng các hệ thống, quy trình quản lý các rủi ro riêng lẻ trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh như sau:

- Rủi ro về tốc độ tăng trưởng kinh tế
- Rủi ro về lãi suất và dự phòng tài chính
- Rủi ro về lạm phát và tỷ giá hối đoái
- Rủi ro về dòng tiền
- Rủi ro về cạnh tranh
- Rủi ro về thanh toán

II. Tình hình hoạt động trong năm 2016:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2016:

TT	Chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2016	Ghi chú
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	487,320	
2	Doanh thu	Tỷ đồng	341,714	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,404	
4	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	22,48	

2. Tổ chức và nhân sự:

Danh sách Ban Điều hành:

- Ông: PHẠM ĐÌNH SAN – TỔNG GIÁM ĐỐC

Ngày tháng năm sinh : 09/06/1969

CMND : 141649784

Quốc tịch : Việt Nam

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư tự động hóa

Địa chỉ thường trú: Xã Mỹ Đình, huyện Từ Liêm, Hà Nội.

Cổ phiếu nắm giữ: + Cá nhân: 20.600 CP - Tỷ lệ 0,4%

+ Đại diện Nhà nước: 824.000 CP - Tỷ lệ 16%

- Ông: LƯU HUY PHÚC – PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Ngày tháng năm sinh : 10/09/1965

CMND : 171438932

Quốc tịch : Việt Nam

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

Địa chỉ thường trú: SN 04, Đường Bùi Thị Xuân, Khu phố 5, Phường Ba Đình, Thị xã Bim sơn, Tỉnh Thanh Hoá

Cổ phiếu nắm giữ: + Cá nhân: 32.548 CP - Tỷ lệ: 0,632%

- Ông: ĐINH THÀNH LÊ – PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Ngày tháng năm sinh : 02/02/1974

CMND : 164088677

Quốc tịch : Việt Nam

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư nhiệt điện

Địa chỉ thường trú: Huyện Từ Liêm - TP Hà Nội

Cổ phiếu nắm giữ: + Cá nhân: 8.662 CP - Tỷ lệ: 0,169%

- Ông: NGUYỄN HỒNG HẠ – PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Ngày tháng năm sinh : 08/05/1975

CMND : 172649041

Quốc tịch : Việt Nam

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cơ khí chế tạo máy

Địa chỉ thường trú: Khu phố 6, Ba Đình, Bim Sơn, Thanh Hoá.

Cổ phiếu nắm giữ: + Cá nhân: 4.511 CP - Tỷ lệ: 0,088%

- Ông: PHẠM VĂN HOÀN – PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Ngày tháng năm sinh : 23/02/1974

CMND : 161982208

Quốc tịch : Việt Nam

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cơ khí chế tạo máy

Địa chỉ thường trú: Thành Phố Vinh – Nghệ An

Cổ phiếu nắm giữ: + Cá nhân: 5.994 CP - Tỷ lệ: 0,0117%

- Ông: NGUYỄN TUẤN NGỌC – TV HĐQT KIỂM KẾ TOÁN TRƯỞNG

Ngày tháng năm sinh : 19/05/1981

CMND : 171718757

Quốc tịch : Việt Nam

Trình độ chuyên môn : Cử nhân tài chính Ngân hàng.

Địa chỉ thường trú: SN35/9 Tô Vĩnh Diện, P. Điện Biên, TP Thanh Hóa

Cổ phiếu nắm giữ: + Cá nhân: 0 CP

+ Đại diện Nhà nước: 772.500 CP - Tỷ lệ 15%

- Những thay đổi trong ban điều hành năm 2016: Không có

- Tình hình lao động và chính sách đối với người lao động:

+ Tổng số lao động, nhân viên sử dụng bình quân năm 2016 là: 1200 người

+ Các chính sách đối với người lao động: Trong năm 2016 Công ty chú trọng đầu tư cho công tác đào tạo nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cán bộ công nhân viên như sau:

Tổ chức đào tạo tại chỗ cho công nhân nghề hàn

Cử cán bộ công nhân viên tham gia các khóa tập huấn ngắn hạn để nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ kỹ thuật, năng lực quản lý...

Mở lớp bồi dưỡng nâng cao chuyên môn tiếng Anh cho CBCNV khối phòng ban Công ty, đối với CBCNV ở các công trình/dự án: Cử tham gia học lớp tiếng anh tại các trung tâm.

Công tác chăm lo đời sống người lao động: Công ty đã quan tâm, chăm lo cải thiện điều kiện sinh hoạt, làm việc của CBCNV lao động trên các công trường, động viên kịp thời CBCNV, khắc phục những khó khăn, nâng cao năng suất lao động, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động, thanh toán tiền lương kịp thời, tham gia Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm Y tế, Bảo hiểm thân thể, bảo hiểm thất nghiệp và các chế độ khác cho người lao động theo đúng quy định hiện hành.

3. Tình hình đầu tư, hình thức thực hiện các dự án

a. Các khoản đầu tư lớn: Công ty chưa có

b. Công ty con, Công ty liên kết: Công ty chưa có:

4. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016
Tổng giá trị tài sản	490.733.422.689	488.438.369.161
Doanh thu thuần	304.712.815.268	341.714.383.653
Lợi nhuận trước thuế	2.967.862.143	404.401.437
Lợi nhuận sau thuế	1.569.174.713	323.521.150

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán + Hệ số thanh toán ngắn hạn + Hệ số thanh toán nhanh	1,04 0,66	1,01 0,60	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn + Hệ số nợ/Tổng tài sản + Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	0,85 5,60	0,85 5,55	
3. Chỉ tiêu về năng lực + Vòng quay hàng tồn kho + Doanh thu thuần /Tổng tài sản	2,07 0,62	1,92 0,70	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời + Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần + Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu + Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản + Hệ số lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/Doanh thu thuần	0,97 3,99 0,60 -6,12	0,12 0,54 0,08 0,16	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**a. Cổ phần:**

Tổng số cổ phần đang lưu hành	: 5.149.791 cổ phần
Số cổ phần chuyển nhượng tự do	: 5.149.791 cổ phần
Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng	: 0 cổ phần

b. Cơ cấu cổ đông:

Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam – CTCP	: 2.626.500 cổ phần (51%)
Các cổ đông khác	: 2.523.291 cổ phần (49%)

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu:

Năm 2006 Vốn điều lệ của Công ty là: 10.000.000.000 đồng

Thực hiện tăng vốn lần 1 (Thời gian 20/5/2009 – 30/6/2009): Công ty tăng vốn điều lệ lên: 50.000.000.000 đồng thông qua phát hành thêm 4.000.000 cổ phiếu (Mệnh giá 10.0000 đồng/cổ phiếu) cho các đối tượng: Cổ đông hiện hữu, cán bộ công nhân viên Công ty, nhà đầu tư bên ngoài doanh nghiệp.

Năm 2016 thực hiện theo Nghị quyết số : 62/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 26/04/2016 của Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2016. Công ty cổ phần Lilama 5 đã tăng vốn điều lệ từ **50.000.000.000 đồng** lên **51.497.910.000 đồng** thông qua hình thức phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2015 là 3% năm.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e. Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a. Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm 2016

TT	Tên đơn vật tư	Đơn vị tính	Số lượng sử dụng trong năm 2016
1	Chế tạo thiết bị và kết cấu thép (Thép hình, thép tấm, thép góc các loại)	Tấn	1.500
2	Que hàn các loại	Tấn	27

b. Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có

1.2. Tiêu thụ năng lượng : Do đặc thù của ngành xây lắp nên Công ty cổ phần Lilama5 sử dụng lượng điện bao gồm cả khối phòng ban, đơn vị trực thuộc Công ty khoảng hơn 15 triệu KW. Việc sử dụng điện tiết kiệm cho công tác sản xuất kinh doanh như gia công chế tạo thiết bị và kết cấu thép, lắp đặt thiết bị và kết cấu thép, thiết bị chiếu sáng.

1.3. Tiêu thụ nước: Để đảm bảo đủ nước sinh hoạt phục vụ cán bộ công nhân viên Công ty cổ phần Lilama5 đã sử dụng nguồn nước đối với khối phòng ban nguồn nước sạch do Thị xã Bỉm Sơn cấp. Đối với đội công trình tùy theo đặc điểm của từng dự án có thể nước giếng khoan, mua nước sạch tại tỉnh/dự án cấp.

1.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường : Công ty cổ phần Lilama5 luôn luôn chấp hành các quy định về công tác quản lý và bảo vệ môi trường. Do vậy trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty chưa bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường.

1.5. Chính sách liên quan đến người lao động :

a. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động : Trong năm 2016 Công ty cổ phần Lilama5 sử dụng bình quân lao động là : 1.200 người. Mức lương bình quân 7.800.000 đồng/01 người/tháng

b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động :

Khám sức khỏe định kỳ và khám sức khỏe trào cao

Trang bị bảo hộ lao động đầy đủ cho người lao động

Huấn luyện công tác an toàn vệ sinh lao động theo quy định Thông tư số : 27/2013/TT-BLĐTBXH ngày 18/10/2013.

1.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương : Công ty thực hiện đầy đủ công tác an sinh xã hội tại địa phương.

III. Báo cáo đánh giá của Ban giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2016:

TT	Chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2016	Ghi chú
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	487,32	
2	Doanh thu	Tỷ đồng	341,71	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,40	
4	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	22,48	

Trong năm 2016, Ban Tổng giám đốc cùng với toàn thể CBCNV Công ty cùng đã cố gắng khắc phục những khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

Mặt khác được sự giúp đỡ của lãnh đạo Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam, Hội đồng quản trị. Ban Tổng giám đốc đã điều hành sản xuất kinh doanh đảm bảo đúng định hướng phát triển của Công ty. Triển khai thi công đảm bảo an toàn, đúng tiến độ, kỹ thuật, chất lượng và hoàn thành bàn giao cho chủ đầu tư một số dự án công trình như: Dự án Nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn; Dự án Nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 4; Dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2; Xây lắp trạm 220 KV Sơn Hà Quảng Ngãi; Xây lắp trạm 220 KV Vĩnh Tường Vĩnh Phúc; Xây lắp trạm 220 KV Thái Thụy Thái Bình; Xây lắp trạm 220 KV Long Biên – Hà Nội; Sửa chữa các Nhà máy xi măng Bỉm Sơn, Tam Điệp, Hoàng Mai, Nghi Sơn và một số dự án khác.

2. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài sản:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016	Tỷ lệ %
Tổng tài sản	Triệu đồng	490.733	488.438	100%
Tài sản ngắn hạn	Triệu đồng	379.176	384.337	101%
Tài sản dài hạn	Triệu đồng	111.557	104.100	93%

c. Tình hình nợ phải trả:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016	Tỷ lệ %
Nợ phải trả	Triệu đồng	416.431	413.812	99%
Nợ ngắn hạn	Triệu đồng	365.139	380.066	104%
Nợ dài hạn	Triệu đồng	51.292	33.747	66%

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án Tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Công ty giai đoạn 2012 -2015 và giai đoạn 2016 - 2020 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được nhằm tận dụng và phát huy tối đa giá trị thương hiệu LILAMA, củng cố, tích tụ lực lượng sản xuất để tạo ra sự thay đổi về chất về quy mô Công ty, nâng cao năng lực, thực hiện Tổng thầu (EPC) chuyên nghiệp tầm cỡ trong nước chuyên sâu về lĩnh vực điện (Điện than, Thủy điện, Phong điện, Điện khí, Điện khác..)

Tiếp tục duy trì hoạt động sản xuất trong lĩnh vực bảo trì, bảo dưỡng các Nhà máy sản xuất công nghiệp và xây lắp các công trình đường dây và trạm biến áp.

Xây dựng Lilama5 trở thành một Công ty có quy mô vừa, có trình độ công nghệ, quản lý phù hợp với yêu cầu của từng giai đoạn và có tính chuyên nghiệp trong ngành nghề kinh doanh chính, gắn kết chặt chẽ giữa sản xuất kinh doanh với khoa học công nghệ, nghiên cứu phát triển; không ngừng nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả sản xuất kinh doanh.

5. Giải trình Ban Tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động Công ty:

Căn cứ Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2016. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty đã bám sát mục tiêu, nhiệm vụ để chỉ đạo cùng với sự nỗ lực phấn đấu, đoàn kết của tập thể cán bộ công nhân viên Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2016 như: Giá trị sản lượng, doanh thu, các khoản nộp ngân sách...

Thực hiện công tác thi công toàn bộ các công trình mà Công ty tham gia thi công đảm bảo chất lượng, an toàn và đúng tiến độ. Công tác thanh quyết toán và thu hồi vốn các công trình được kịp thời.

Thực hiện công tác đầu tư được thực hiện tuân thủ theo đúng quy định của Nhà nước về trình tự, thủ tục.

Công tác tài chính kế toán được thực hiện theo đúng quy chế quản lý tài chính, việc hoạch toán kế toán theo đúng chuẩn mực kế toán hiện hành. Thực hiện đúng việc chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký Hội đồng quản trị.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc.

Ban Tổng giám đốc đã hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định. Phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị để triển khai đúng các mục tiêu, yêu cầu của Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2016. Chủ động tích cực, khắc phục những khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2016.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Chỉ đạo, giám sát việc triển khai thực hiện Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Công ty cổ phần Lilama 5 giai đoạn 2012-2015 và giai đoạn 2016 - 2020.

Chỉ đạo, giám sát việc tái cơ cấu phần tài sản dây chuyền, máy móc, thiết bị sản xuất que hàn.

Chỉ đạo, giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2017 và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

V. Quản trị Công ty:

1. Hội đồng quản trị:

a. Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:

T T	Họ và tên	Chức danh	Số lượng năm giữ CP C.ty	Tỷ lệ % biểu quyết	Tư cách thành viên
1	Trần Văn Mão	Chủ tịch HĐQT	1.126.150	21,87%	Chuyên trách
2	Phạm Đình San	TV HĐQT-TGD	844.600	16,40%	Điều hành
3	Nguyễn Tuấn Ngọc	TV HĐQT-KTT	772.500	15,00%	Điều hành
4	Cù Minh Kim	TV HĐQT	7.725	0,15%	Độc lập
5	Bùi Thanh Phong	TV HĐQT	0	0,00%	Độc lập

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Năm 2016, Hội đồng quản trị đã thể hiện tốt vai trò chỉ đạo, quản lý và giám sát toàn diện các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện chế độ chính sách của Nhà nước. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị đã đưa ra định hướng đúng đắn, các giải pháp phù hợp và kịp thời để chỉ đạo sản xuất kinh doanh. Do đó, đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

Trong năm 2016 Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 25 phiên họp Hội đồng quản trị và lấy ý kiến bằng văn bản để quyết định các nội dung chủ yếu thuộc chức trách, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị để chỉ đạo, quản lý, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tại từng phiên họp, Hội đồng quản trị đã xem xét kỹ lưỡng, đánh giá và có những nghị quyết chỉ đạo sản xuất kinh doanh sát với tình hình thực tế, phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty. Các thành viên Hội đồng quản trị đã chủ động thực hiện các nội dung của Nghị quyết đã đề ra và hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

2. Ban kiểm soát:

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

TT	Họ và tên	Chức danh	Số lượng năm giữ CP C.ty	Tỷ lệ % biểu quyết
1	Hoàng Thị Phương	Trưởng BKS	12.051	0,23%
2	Lưu Sỹ Học	Thành viên BKS	103	0,002%
3	Đào Thị Loan	Thành viên BKS	0	0,00%

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2016 Ban kiểm soát tổ chức 02 cuộc họp. Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh và Đầu tư, quản trị và điều hành của Công ty theo đúng Nghị quyết và Điều lệ. Ban kiểm soát Công ty đã tham gia trong tất cả các phiên họp của Hội đồng quản trị, đóng góp ý kiến theo đúng chức năng và quyền hạn của Ban kiểm soát.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Lương	Thù lao	Tổng cộng
1	Trần Văn Mão	CTHĐQT	269.057.500	0	269.057.500
2	Phạm Đình San	TVHĐQT-TGD	255.797.700	34.500.000	290.297.700
3	Nguyễn Tuấn Ngọc	TVHĐQT -KTT	215.867.700	34.500.000	250.367.700

TT	Họ và tên	Chức vụ	Lương	Thù lao	Tổng cộng
4	Cù Minh Kim	TVHĐQT	143.585.400	34.500.000	178.085.400
5	Bùi Thanh Phong	TVHĐQT	147.953.400	34.500.000	182.453.400
6	Hoàng Thị Phương	Trưởng BKS	111.000.300	0	111.000.300
7	Lưu Sỹ Học	TVBKS	0	29.900.000	29.900.000
8	Đào Thị Loan	TVBKS	90.940.800	18.783.300	109.724.100
9	Lưu Huy Phúc	Phó TGD	288.612.300	0	288.612.300
10	Đình Thành Lê	Phó TGD	272.627.500	0	272.627.500
11	Phạm Văn Hoàn	Phó TGD	243.204.700	0	243.204.700
12	Nguyễn Hồng Hạ	Phó TGD	272.427.600	0	272.427.600
	Tổng cộng				

a. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có giao dịch

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:

Công ty thực hiện đầy đủ các quy định về quản trị Công ty theo của Luật doanh nghiệp và các quy định khác của Nhà nước.

V. Báo cáo tài chính:

Báo cáo tài chính năm 2016 bao gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Thuyết minh báo cáo tài chính đã được Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA) đã gửi UBCK Nhà Nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và Công ty công bố trên Website: [lilama5.com.vn/Quan hệ cổ đông](http://lilama5.com.vn/Quan_hệ_cổ_đồng).

Bim Sơn, ngày 17 tháng 04 năm 2017

ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

TỔNG GIÁM ĐỐC



Phạm Đình Sơn